

Bản án số: **08** /2017/HS-PT  
Ngày: 21-11-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

|                                       |                                           |
|---------------------------------------|-------------------------------------------|
| <i>Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:</i> | Ông Võ Ngọc Thông;                        |
| <i>Các Thẩm phán:</i>                 | Ông Bùi Huy Tiến;<br>Ông Trương Công Thi. |

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa:** Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo: Phan Hải Th và các bị cáo khác về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của các bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Phan Hải Th**, sinh năm 1990 tại thành phố N, Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Số 27 đường B, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Thuê trọ tại tổ 15, xã V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phan Ngọc A (SN 1961) và bà Trần Mai L (SN 1970); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Phùng Văn Th1**, sinh năm 1995 tại Bình Định; nơi ĐKHKTT: Số 5/2/2 đường M, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Thuê phòng số 3 tại 37/2 đường L, phường P1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phùng Đ (SN 1957) và bà Nguyễn Thị Ph Trinh (SN 1965); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Huỳnh Thị Mỹ Th2** (tên gọi khác: Su), sinh năm 1994 tại Bình Định; nơi ĐKKHTT: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Thuê phòng số 3 tại 37/2 đường L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Huỳnh C (SN 1973) bà Đặng Thị Thu H (SN 1973); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Phan Hải Th, Huỳnh Thị Mỹ Th2: Luật sư Lê Văn T** - Văn phòng Luật sư L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 ngày 19/5/2016, tại ngã ba đường T – đường N, phường T, thành phố N, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa bắt quả tang Phùng Văn Th1 và Huỳnh Thị Mỹ Th2 đang cất giấu trái phép chất ma túy.

Trước khi bị bắt Huỳnh Thị Mỹ Th2 nhìn thấy Công an nên liền vớt 05 viên ma túy “thuốc lắc” xuống đất. Tổ công tác chỉ thu giữ được 03 viên và 01 mảnh vỡ “thuốc lắc” có tổng trọng lượng 0,967 gam. Tiếp tục thu giữ trong giỏ xách của Huỳnh Thị Mỹ Th2 3,5 viên “thuốc lắc” có trọng lượng 0,882 gam và 02 bịch nylon đựng 1,082 gam ma túy “khay”. Thu giữ trên người Phùng Văn Th1 03 bịch nylon đựng 7,990 gam ma túy “khay” và 35 viên ma túy “thuốc lắc” có trọng lượng 8,952 gam.

Phùng Văn Th1 và Huỳnh Thị Mỹ Th2 khai số ma túy trên là của Phan Hải Th đưa cho Th1 và Th2 đi bán thì bị bắt.

Căn cứ lời khai của Phùng Văn Th1 và Huỳnh Thị Mỹ Th2, Cơ quan Công an đã phát hiện Phan Hải Th tại ngã tư đường H – đường Đ, phường T, thành phố N và mời Th về Công an phường T để làm việc. Tại đây, Th khai nhận đã giao ma túy tổng hợp “thuốc lắc” và ma túy “khay” cho Th1 để đi bán cho người nghiện.

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 20/5/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Khánh Hòa đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Hải Th tại phòng số 4 nhà trọ số 60 đường A5, Khu VCN P2, thành phố N, thu giữ 309 viên ma túy “thuốc lắc” có trọng lượng 78,827 gam; một bịch nylon đựng 9,034 gam ma túy “đá”; 01 bịch nylon đựng 0,700 gam ma túy “khay”.

Đến 13 giờ 45 phút ngày 20/5/2016, khi đưa Phùng Văn Th1 vào tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa, Cơ quan công an tiếp tục thu giữ trong người của Th1 01 bịch nylon đựng 0,7297 gam ma túy “khay”, Th1 khai bịch ma túy “khay” này là của Th đưa cho Th1 mang đi bán.

Phùng Văn Th1 và Huỳnh Thị Mỹ Th2 khai nhận từ tháng 4/2016, Th1 quen Th2 và chung sống như vợ chồng tại phòng số 03 nhà 37/2 đường L, phường P1,

thành phố N. Th1 nói cho Th2 biết việc Th1 tham gia bán ma túy cùng với Th từ tháng 3/2016 và được Th trả công 10.000.000 đồng/tháng. Sau đó, Th2 đã nghỉ công việc tiếp thị bia để cùng với Th1 đi bán ma túy lấy tiền tiêu xài. Phùng Văn Th1 và Huỳnh Thị Mỹ Th2 đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng như P, N, T, Ph, T1, Nguyễn Thành Đ (Bảy Đ), T2...

Quá trình điều tra xác minh, toàn bộ số ma túy “khay” và “thuốc lắc” mà Cơ quan điều tra thu giữ được là do Phan Hải Th mua của đối tượng (không xác định được) tại Thành phố Hồ chí Minh gửi về thành phố N thông qua phương tiện xe khách P cho Phùng Văn Th1 trực tiếp nhận. Riêng bạch ma túy “đá” Th trực tiếp mang về bằng phương tiện tàu lửa. Tổng trọng lượng ma túy bị thu giữ là 42,974 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 197/GĐTP/2016 ngày 25/5/2016 và số 315/GĐTP/2016 ngày 30/8/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có thành phần chất ma túy Methamphetamine.
- Các viên nén hình tròn, màu trắng trong mẫu M1, N1, N5, N6 có thành phần chất ma túy MDMA.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu N2, N3, N4, N7, N8 có thành phần chất ma túy Ketamine.
- Tinh thể màu vàng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có thành phần chất ma túy Ketamine.
- Tinh thể màu trắng thu giữ khi kiểm tra người của Phùng Văn Th1 có thành phần chất ma túy Ketamine.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:**

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Hải Th, Phùng Văn Th1, Huỳnh Thị Mỹ Th2 đều phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 196 của Bộ luật tố tụng hình sự; mục 2 phần II Nghị quyết số 04/2004/NQ-HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Hải Th.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phùng Văn Th1.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thị Mỹ Th2.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Phan Hải Th 11 (mười một) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/5/2016.

- Xử phạt bị cáo Phùng Văn Th1 09 (chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/5/2016.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mỹ Th2 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/5/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí; quyền kháng cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2017, bị cáo Phan Hải Th làm đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 25/9/2017, bị cáo Phùng Văn Th1 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/9/2017, bị cáo Huỳnh Thị Mỹ Th2 làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:**

Các bị cáo Phùng Văn Th1 và Huỳnh Thị Mỹ Th2 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Phan Hải Th thay đổi nội dung kháng cáo xin nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm đối với việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các qui định pháp luật về tố tụng hình sự.

Về nội dung: Đối với bị cáo Th tại phiên toà hôm nay đã thay đổi nội dung kháng cáo xin nhận tội, tỏ thái độ thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Th1 và Th2 các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận.

Luật sư Lê Văn Tuấn bào chữa cho bị cáo Th và bị cáo Th2 cũng cho rằng: Trước đây bị cáo Th chưa nhận thức được hành vi của mình nên kêu oan. Hiện nay, bị cáo đã nhận thức được nên đã thay đổi nội dung kháng cáo, xin nhận tội,

tỏ ra biết ăn năn hối cải về việc làm của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo Th một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Th2 cũng kháng cáo xin nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Do có quan hệ tình cảm với bị cáo Th1 nên chỉ tham gia giúp sức cùng đi giao ma túy với bị cáo Th1 nên giữ vai trò thứ yếu, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm cho bị cáo Th2 một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Khánh Hòa thu thập.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với các bị cáo Phan Hải Th và Phùng Văn Th1: Trong vụ án này, bị cáo Th là kẻ cầm đầu khởi xướng, là người trực tiếp vào thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy rồi sau đó gửi về thành phố N, tỉnh Khánh Hòa cho bị cáo Th1 đi nhận mang về cất giữ. Quá trình mua bán ma túy, bị cáo Th là người nhiều lần trực tiếp liên hệ với các con nghiện để giao dịch rồi sau đó giao ma túy cho bị cáo Th1 đi giao và thu tiền. Việc bị cáo Th1 đi nhận ma túy do Th gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về, sau đó bị cáo Th1 còn là người nhiều lần trực tiếp đi giao ma túy và nhận tiền từ các con nghiện chính là hành vi giúp sức tích cực cho hành vi mua bán ma túy của bị cáo Th. Do vậy, bị cáo Th và bị cáo Th1 đều phải chịu trách nhiệm với toàn bộ khối lượng (trọng lượng) ma túy bị thu giữ là **42,974gam**.

[3]. Hội đồng xét xử xét thấy, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phan Hải Th và Phùng Văn Th1 đều về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; đồng thời đã xem xét, cân nhắc hành vi, vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo; sau khi phạm tội, bị cáo Phùng Văn Th1 đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, riêng đối với các bị cáo Phan Hải Th, Huỳnh Thị Mỹ Th2 tại phiên tòa sơ thẩm đã quanh co chối tội, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án nên đã xử phạt bị cáo Th 11 năm tù, bị cáo Th1 09 năm tù, bị cáo Th2 08 năm tù là phù hợp và có căn cứ.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Th đã thay đổi nội dung kháng cáo; đồng thời bị cáo Th2 cũng thành khẩn khai báo, nhận tội, tỏ thái độ biết ăn năn hối cải nên cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

mới qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo Th1 kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng xét vai trò của bị cáo chỉ là người làm thuê, giúp sức cho bị cáo Th nên cũng cần xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt để thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí:

Các bị cáo Phan Hải Th, Phùng Văn Th1, Huỳnh Thị Mỹ Th2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phan Hải Th, Phùng Văn Th1, Huỳnh Thị Mỹ Th2. Sửa về phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Hải Th, Phùng Văn Th1, Huỳnh Thị Mỹ Th2 đều phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Hải Th 09 (chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/5/2016.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Th1 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/5/2016.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Mỹ Th2 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/5/2016.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí:

Các bị cáo Phan Hải Th, Phùng Văn Th1, Huỳnh Thị Mỹ Th2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Phan Hải Th, Phùng Văn Th1, Huỳnh Thị Mỹ Th2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Võ Ngọc Thông**